

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGŨ HÀNH SƠN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Bản án số: 57/2024/HSST
Ngày 12/7/2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN TP ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Trâm**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Huỳnh Bá Dương**

Ông **Huỳnh Bá Công**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Vũ Thị Bích Hậu** - Thư ký Tòa án nhân dân Quận Ngũ Hành Sơn TP Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: **Đặng Thị Tâm** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 44/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trương Ngọc Q**; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 22/01/2002, tại: thành phố Đà Nẵng; HKTT: Tổ 9x, Phường A, Quận S, TP. Đà Nẵng; Chỗ ở: Tổ 9x, Phường A, Quận S, TP.Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Tiền án, tiền sự: không; Họ và tên cha: Trương Ngọc H (SN: 1972; còn sống); Họ và tên mẹ: Đậu Thị T (SN: 1975; còn sống); Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Bị cáo bị tạm giữ ngày 09/12/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận N. *Có mặt tại phiên tòa.*

2. Họ và tên: **Phan Quang H**; Giới tính: nam; Sinh ngày: 03/01/1989, tại: thành phố Đà Nẵng; HKTT: Tô 1x, Phường B, Quận H, TP. Đà Nẵng; Chỗ ở: Phòng 70x Chung cư 12Tx, Phường N, Quận S, TP. Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 14/11/2023 bị Công an phường N, Quận S, TP. Đà Nẵng xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Nhân thân: Ngày 11/01/2021 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Họ và tên cha: Phan Quang D (SN: 1963; còn sống); Họ và tên mẹ: Võ Thị Minh H (SN: 1966; còn sống); Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/12/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận N. *Có mặt tại phiên tòa.*

3. Họ và tên: **Trần Duy K**; Giới tính: nam; Sinh ngày: 21/12/1992, tại: Đà Nẵng; HKTT: Tổ 8x, Phường A, Quận S, TP. Đà Nẵng; Chỗ ở: Tổ 8x, Phường A, Quận S, TP. Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Tiền án, tiền sự: không; Nhân

thân: Ngày 30/8/2016 bị Tòa án nhân dân quận S, TP. Đà Nẵng xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Họ và tên cha: Trần N (SN: 1962; còn sống); Họ và tên mẹ: Ngô Thị N (SN: 1965; còn sống); Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/12/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận N. *Có mặt tại phiên tòa.*

- *Người bị hại:*

1. Bà **Trương Thị M**, sinh năm: 2003. Địa chỉ: 117 Đồng K, phường H, quận L, TP Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

2. Ông **Võ Tấn H**, sinh năm: 1993. Địa chỉ: 21x Lê Quảng C, phường H, quận C, TP. Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

3. Ông **Trần Thanh Hu**, sinh năm: 1974. Địa chỉ: 14x Lê Văn T, Tổ 11 phường M, quận S, TP Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông **Lê Văn T**, sinh năm: 1985. Địa chỉ: 12 Khuê B, Tổ 06 phường H, quận N, TP Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

2. Bà **Lê Thị Mỹ H**, sinh năm: 1993 (Chủ hộ kinh doanh đồ cũ Mỹ H). Địa chỉ: 9x Tổng Phước P, phường H, quận H, TP Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

3. Bà **Phạm Thị Kim N**, sinh năm: 1995. Địa chỉ: 115 Thanh N, phường H, quận L, TP Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

4. Bà **Trương Thị T**, sinh năm: 1999. Địa chỉ: 60 Bàu M, quận L, TP Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

5. Ông **Phan Quang S**, sinh năm: 1992. Địa chỉ: K33x Hoàng D, Phường B, Quận H, TP.Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

- *Người làm chứng:*

1. Ông **Văn Ngọc T**, sinh năm: 1993. Địa chỉ: Tổ 5x phường T, quận S, TP Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

2. Ông **Phạm Khải H**, sinh năm: 1983. Địa chỉ: 120 Châu Thị V, phường M, quận N, TP Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 02/12/2023, Trương Ngọc Q (SN: 22/01/2002; trú: tổ 98, Phường A, Quận S, TP.Đà Nẵng) đi bộ từ quán internet IB (địa chỉ: số 3xx đường Trần Hưng Đ, Phường A, Quận S, TP.Đà Nẵng) đến quán nhậu G (địa chỉ: số 14 đường Phan T, Phường M, Quận N, TP.Đà Nẵng) thì nhìn thấy có nhiều xe máy để bên hông quán không có ai trông coi nên Q đi đến gần để tìm xe trộm cắp thì phát hiện cốp xe mô tô SH BKS 75K1-556.xx của chị Trương Thị M (SN: 2003; trú: xã Lộc T, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế) không đóng nên Q đi đến thò tay vào cốp xe thì phát hiện 01 chìa khóa từ của xe nên Q lấy trộm chìa khóa. Đến khoảng 22 giờ ngày 02/12/2023, Q quay lại tại quán internet IB (địa chỉ: số 3xx đường Trần Hưng Đ, Phường A, Quận S, TP.Đà Nẵng) gặp Phan Quang H và Trần Duy K đang chơi game tại đây và nói “Giờ có phi vụ ni xem làm được không”. H và K hiểu là rủ đi trộm cắp nên đồng ý. H điều khiển xe mô tô BKS 43C2-052.xx chở Q và K đi theo sự chỉ dẫn của Q đến khu vực

gần quán nhậu G. Tại đây, Q chỉ chiếc xe SH BKS: 75K1-556.xx của chị M rồi đưa chìa khóa để K đến trộm cắp xe còn Q và H đứng canh giới. Sau khi trộm cắp được xe thì K điều khiển xe quay lại quán internet IB. H điều khiển xe BKS 43C2-052.xx chở Q đi theo sau K. Tại quán internet IB, H nói K kiểm biển số khác thay biển số 75K1-556.xx để tránh bị phát hiện nên K về nhà tháo biển số 20H1-071.xx trên xe mô tô hiệu N đưa cho H để thay vào xe SH mới trộm được và vớt biển số 75K1-556.xx (không nhớ rõ vị trí). Sau đó, H nói K kiểm chỗ cất giấu xe thì K điều khiển xe vào khu vực tầng hầm của khách sạn Pa (địa chỉ: số 3xx đường Trần Hưng Đ, Phường A, Quận S, TP.Đà Nẵng) để cất giấu.

Đến khoảng 22 giờ ngày 05/12/2023, H và K điều khiển xe SH gắn biển số 20H1-071.xx đến quán nhậu Anh C gặp anh Lê Văn T (SN: 1985; trú: Tổ 06, Phường H, Quận N, TP. Đà Nẵng là chủ quán), K nói có xe SH cần bán với giá 15.000.000 đồng. Anh T hỏi nguồn gốc và giấy tờ xe thì K nói “Xe của đứa em nhờ bán dùm; không có giấy tờ” nên anh T không đồng ý mua xe. H và K điều khiển xe về để lại tại tầng hầm khách sạn Pa.

Đến 19 giờ ngày 06/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an quận N phát hiện xe SH đang để tại khách sạn Pa nên tạm giữ và triệu tập Q, H, K về trụ sở làm việc. Quá trình điều tra, Q, H và K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

*** Tang vật tạm giữ (BL: 75; 209):**

- + 01 xe máy SH, màu trắng đen, hiện gắn Biển số 20H1-071.xx
- + 01 xe máy Sirius, màu đỏ đen, Biển số: 43C2-052.xx
- + 01 điện thoại di động, hiệu Vivo, màu đen

Theo Kết luận định giá tài sản số 9x/KL-KTHS ngày 12/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản quận N, TP.Đà Nẵng kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i BKS: 75K1-556.xx màu đen có giá trị 64.400.000 đồng. (BL: 14).

Ngoài ra, Trương Ngọc Q khai nhận còn thực hiện các vụ trộm cắp khác trên địa bàn quận S và N. Cụ thể:

Trên địa bàn quận N: Khoảng 09 giờ ngày 21/8/2023, Trương Ngọc Q đi bộ từ quán internet IB đến quán K (địa chỉ số 2xx đường Châu Thị V phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng) để chơi game. Khi đến trước quán cà phê J (địa chỉ số 1xx đường Châu Thị V, phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng) thì Q phát hiện có 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh trắng, BKS: 92H1-237.xx của anh Võ Tấn H (SN: 1993, HKTT: TT Hà L, Huyện T, T. Quảng Nam) đang để trên vỉa hè (chìa khóa gắn trên xe) không có ai trông coi nên Q đến trộm cắp chiếc xe cất giấu tại khu vực đối diện quán K, rồi vào trong quán chơi game. Khoảng 15 giờ cùng ngày, Q đi ra lấy xe BKS: 92H1-237.xx vừa trộm thì thấy có nhiều người nên Q đi bộ một đoạn khoảng 10-15 mét thì bị lực lượng Công an phường Mỹ An, quận N phát hiện, nghi vấn và mời về trụ sở làm việc.

***Tang vật tạm giữ (BL: 247; 253-255):**

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS: 92H1-237.xx.
- 01 đĩa DVD-R ghi nhận diễn biến vụ án.

Theo kết luận định giá tài sản số 6x/KL-HĐĐGTS ngày 30/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận N kết luận xe mô tô nhãn

hiệu Yamaha Exciter, màu xanh trắng, BKS: 92H1-237.xx có giá trị tại thời điểm tháng 8/2023 là: 11.500.000 đồng (BL: 260).

Trên địa bàn quận S: Trong khoảng thời gian từ ngày 23/8/2023 đến ngày 07/9/2023, do biết quán H M (địa chỉ: số 1xx Dương Đình N, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng) do anh Trần Thanh Hu (SN: 1974; trú: Tổ 11, Phường M, Quận S, TP.Đà Nẵng) làm chủ đang đóng cửa để thanh lý, không có người trông coi tài sản nên Trương Ngọc Q đã 06 vụ trộm cắp tài sản tại đây. Cụ thể:

- Vụ thứ nhất: Khoảng 16 giờ ngày 23/8/2023, Q trộm cắp 01 bộ amly. Sau đó, Q bán 01 bộ amly cho 01 người mua đồ điện tử dạo (không rõ nhân thân lai lịch) được số tiền 1.000.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết. Theo Kết luận định giá tài sản số 7x/KL-HĐĐGTS ngày 30/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận S kết luận 01 bộ amly có giá trị là 3.500.000 đồng.

- Vụ thứ hai: Khoảng 16 giờ ngày 29/8/2023, Q trộm cắp 06 cây quạt đứng màu đen, đường kính 50cm. Sau đó, Q gọi xe grab (không rõ biển số) chở tài sản đến tiệm mua bán đồ cũ Mỹ H (địa chỉ: Lô 633, 634, 635 phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng) bán cho chị Lê Thị Mỹ H (SN: 1993, trú số 9x Tổng Phước P, quận H, thành phố Đà Nẵng) là chủ tiệm được số tiền 780.000 đồng. Theo Kết luận định giá tài sản số 7x/KL-HĐĐGTS ngày 30/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận S kết luận 06 cây quạt đứng màu đen, đường kính 50cm có giá trị là 1.800.000 đồng.

- Vụ thứ ba: Khoảng 16 giờ, ngày 30/8/2023, Q trộm cắp 01 cây quạt màu xanh, loại công nghiệp, đường kính 80cm; **04 cây quạt đứng màu đen trong đó có 01 cây quạt không có chân**, đường kính 50cm; 01 loa kéo kéo; 01 máy phát điện Huspanda màu cam. Sau đó, bán toàn bộ tài sản cho chị Lê Thị Mỹ H với số tiền là 4.700.000 đồng. Theo Kết luận định giá tài sản số 7x/KL-HĐĐGTS ngày 30/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận S kết luận tổng giá trị tài sản ở vụ này là 8.200.000 đồng.

- Vụ thứ tư: Khoảng 17 giờ ngày 04/9/2023, Q trộm cắp 70 cái ly thủy tinh, 130 cái chén sứ, 01 máy bơm nước, 01 máy xay thịt, 01 nồi hấp. Sau đó, Q mang đến tiệm mua bán đồ cũ Thiên P (địa chỉ: Số 115 Thanh N, Phường H, Quận L, TP.Đà Nẵng) bán cho chị Phạm Thị Kim N (SN: 1995, trú 115 Thanh N, phường H, Quận L) với số tiền 750.000 đồng. Theo Kết luận định giá tài sản số 7x/KL-HĐĐGTS ngày 30/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận S kết luận tổng giá trị tài sản ở vụ này là 3.360.000 đồng.

- Vụ thứ năm: Khoảng 09 giờ ngày 05/9/2023, Q trộm cắp 01 cái loa màu vàng, hiệu Malata, 22 cái ghế nhựa màu nâu, 50 cái ghế nhựa màu đỏ, 08 cái ghế nhựa màu xanh. Sau đó, bán toàn bộ tài sản cho chị Lê Thị Mỹ H với số tiền là 3.000.000 đồng. Theo Kết luận định giá tài sản số 7x/KL-HĐĐGTS ngày 30/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận S kết luận tổng giá trị tài sản ở vụ này là 5.540.000 đồng.

- Vụ thứ sáu: Ngày 07/9/2023, Q trộm cắp 06 cái ghế gỗ lớn, 10 ghế gỗ loại vừa, 04 bình gas công nghiệp. Sau đó, bán toàn bộ tài sản cho chị Phạm Thị Kim N với số tiền là 3.600.000 đồng. Theo Kết luận định giá tài sản số 7x/KL-

HĐĐGTS ngày 30/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận S kết luận tổng giá trị tài sản ở vụ này là 6.200.000 đồng.

Ngoài ra, Q khai nhận ngày 13/9/2023 có trộm cắp một số chén bát (không nhớ rõ đặc điểm; không nhớ nơi trộm cắp) rồi bán cho chị Lê Thị Mỹ H với số tiền 700.000 đồng.

Quá trình điều tra, Trương Ngọc Q, Phan Quang H và Trần Duy K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên (BL: 50-64; 109-132; 160-176; 305-320; 374-383).

*** Tang vật tạm giữ của chị Lê Thị Mỹ H (BL: 358):**

- + 06 ghế gỗ loại lớn, 10 ghế gỗ loại vừa;
- + 16 ghế nhựa màu nâu, 08 ghế nhựa màu xanh, 50 ghế nhựa màu đỏ;
- + 03 cây quạt trong đó có 01 cái quạt không có chân;
- + 02 loa kẹo kéo (01 loa màu đen và 01 loa màu vàng);
- + 01 máy phát điện Huspanda màu cam có công suất: 5kw;
- + 04 bình gas Phoenix 45kg.

Đối với 06 cây quạt đứng, đường kính 50cm và 6 ghế nhựa màu nâu chị H đã thanh lý.

*** Tang vật tạm giữ của chị Phạm Thị Kim N (BL: 366):**

- + 110 chén bằng sứ; 40 ly bằng thủy tinh 375ml;
- + 01 máy xay thịt công suất 0,5kg, không rõ nhãn hiệu;
- + 01 máy bơm nước;
- + 01 nồi hấp lớn bằng nhôm đường kính 60cm.

* Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận N giữ nguyên quan điểm truy tố theo Bản cáo trạng số 4x/CT-VKS-NHS ngày 17/5/2024 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Trương Ngọc Q, Phan Quang H, Trần Duy K phạm tội “Trộm cắp tài sản” đồng thời đề nghị:

- Căn cứ: Điểm b, c Khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Trương Ngọc Q 04-05 năm tù.

- Căn cứ: Điểm c Khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Phan Quang H 03-04 năm tù.

- Căn cứ: Điểm c Khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Trần Duy K 03-04 năm tù.

*** Về xử lý tang vật:**

- Đối với các tài sản gồm: 06 ghế gỗ loại lớn, 10 ghế gỗ loại vừa; 16 ghế nhựa màu nâu, 08 ghế nhựa màu xanh, 50 ghế nhựa màu đỏ; 03 cây quạt trong đó có 01 cái quạt không có chân; 02 loa kẹo kéo (01 loa màu đen và 01 loa màu vàng); 01 máy phát điện Huspanda màu cam có công suất: 5kw; 04 bình gas Phoenix 45kg; 110 chén bằng sứ; 40 ly bằng thủy tinh 375ml; 01 máy xay thịt công suất 0,5kg, không rõ nhãn hiệu; 01 máy bơm nước; 01 nồi hấp lớn bằng nhôm đường kính 60cm. Cơ quan CSĐT Công an quận S đã xử lý vật chứng trả lại cho anh Trần Thanh Hu là có căn cứ (BL: 337-338).

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS: 92H1-237.xx của anh Võ Tấn H và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, màu trắng đen BKS 75K1-556.xx của chị Trương Thị T (SN: 1999; trú: thôn L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên

Huế) cho chị M mượn, Cơ quan CSĐT Công an quận N đã trả lại xe cho chủ sở hữu là có căn cứ (BL: 12; 284-287).

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 43C2-052.xx, qua xác minh thuộc sở hữu của anh Phan Quang S (SN: 1992; trú: phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng) là anh ruột của Phan Quang H. Việc H sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội, anh S không biết. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an quận N đã trả lại xe cho chủ sở hữu là có căn cứ (BL: 11).

- Đối với 01 điện thoại di động, hiệu Vivo, màu đen của Phan Quang H, không liên quan đến hành vi phạm tội, đề nghị tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với biển số 20H1-071.10, qua xác minh đây là biển kiểm soát của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo do anh Nguyễn Mạnh H (SN: 1989; trú: phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên) đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan CSĐT Công an quận N đã có Quyết định ủy thác điều tra đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố P để làm rõ những vấn đề có liên quan, tuy nhiên đến nay vẫn chưa có kết quả. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an quận N sẽ tiếp tục tạm giữ để xác minh, làm rõ (BL: 17 – 18).

- Đối với 01 đĩa DVD-R ghi nhận diễn biến vụ án, đề nghị tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

- Đề nghị truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 14.530.000 đồng mà Trương Ngọc Q thu lợi bất chính từ việc bán các tài sản trộm cắp.

*** Về dân sự:**

- Anh Trần Thanh Hu yêu cầu Trương Ngọc Q bồi thường số tiền 50.000.000 đồng. HĐXX xét thấy quá trình giải quyết vụ án đã thu hồi lại các tài sản trả lại cho anh Hu theo Biên bản trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 19 tháng 12 năm 2023. Đối với các tài sản hiện không thu hồi được gồm: 01 bộ amly; 06 cây quạt đứng màu đen, đường kính 50cm; 01 cây quạt màu xanh, loại công nghiệp, đường kính 80cm; 30 ly, 20 chén, 06 ghế nhựa màu nâu thì theo Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thì các tài sản chưa thu hồi được này có giá trị là 7.340.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo Q tự nguyện bồi thường cho anh Hu số tiền 10.000.000 đồng. Do đó đề nghị HĐXX tuyên buộc bị cáo Q có nghĩa vụ bồi thường cho anh Hu số tiền 10.000.000 đồng.

- Chị Lê Thị Mỹ H không yêu cầu Trương Ngọc Q bồi thường số tiền 12.000.000 đồng mà chị Hạnh đã mua lại các tài sản của Q nên không xem xét giải quyết.

* Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Ý kiến của người bị hại về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình giải quyết, người bị hại – anh Võ Tấn H có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trương Ngọc Q. Người bị hại – bà Trương Thị M và ông Trần Thanh Hu yêu cầu giải quyết theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Trương Ngọc Q, Phan Quang H, Trần Duy K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định:

Từ ngày 21/8/2023 đến ngày 02/12/2023, trên địa bàn quận N và quận S, thành phố Đà Nẵng, Trương Ngọc Q (không có nghề nghiệp) đã 08 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 104.500.000 đồng; trong đó Phan Quang H và Trần Duy K tham gia cùng Trương Ngọc Q trộm cắp 01 vụ với giá trị tài sản chiếm đoạt là 64.400.000 đồng.

Hành vi trên đây của bị cáo Trương Ngọc Q đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại điểm b, c khoản 2 điều 173 của BLHS; các bị cáo Phan Quang H, Trần Duy K phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại điểm c khoản 2 điều 173 của BLHS. Do đó Bản cáo trạng số 4x/CT-VKS- NHS ngày 17/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận N đã truy tố là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội thì thấy: Do ý thức coi thường pháp luật, lười lao động nhưng lại muốn có tài sản để phục vụ cho nhu cầu của bản thân một cách dễ dàng và nhanh nhất nên các bị cáo đã bất chấp tất cả để thực hiện hành vi phạm tội của mình, lợi dụng sự sơ hở của người bị hại trong việc quản lý tài sản, các bị cáo đã lén lút chiếm đoạt số tài sản là phương tiện đi lại của họ. Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất liều lĩnh, táo bạo, nguy hiểm cho xã hội, nó không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân đây là một trong những khách thể quan trọng luôn được pháp luật bảo vệ mà còn gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân, gây mất ổn định trật tự trị an xã hội tại địa phương. Trong vụ án này, bị cáo Trương Ngọc Q thực hiện 08 lần trộm cắp tài sản, trong đó có 07 lần cấu thành tội trộm cắp tài sản, hành vi mang tính chất chuyên nghiệp, lấy các lần phạm tội làm nghề sinh sống, lấy kết quả của việc phạm tội làm nguồn sống chính, tổng giá trị chiếm đoạt là 104.500.000 đồng nên mức hình phạt đối với Q cao hơn các bị cáo còn lại. Các bị cáo tham gia phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn nên không xem xét đến tình tiết phạm tội có tổ chức.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Bị cáo H, K có nhân thân xấu. Bị cáo H đã bị Công an

phường N, Quận S, TP. Đà Nẵng xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 11/01/2021 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Năm 2016, bị cáo K bị Tòa án nhân dân quận S, TP. Đà Nẵng xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản

Bị cáo Trương Ngọc Q 07 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nêu trên, mỗi lần trộm cắp đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Q thành khẩn khai báo; bị hại - anh Võ Tấn H có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo Q ra đầu thú khi bị phát hiện, cha ruột bị cáo là người khuyết tật; bị cáo Q từng tham gia nghĩa vụ quân sự đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo H, K cũng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cho các bị cáo.

[5] Về biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục đối với các bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

[7] Về xử lý tang vật, tài sản tạm giữ:

- Đối với các tài sản gồm: 06 ghế gỗ loại lớn, 10 ghế gỗ loại vừa; 16 ghế nhựa màu nâu, 08 ghế nhựa màu xanh, 50 ghế nhựa màu đỏ; **03 cây quạt trong đó có 01 cái quạt không có chân**; 02 loa kẹo kéo (01 loa màu đen và 01 loa màu vàng); 01 máy phát điện Huspanda màu cam có công suất: 5kw; **04 bình gas Phoenix 45kg**; 110 chén bằng sứ; 40 ly bằng thủy tinh 375ml; 01 máy xay thịt công suất 0,5kg, không rõ nhãn hiệu; 01 máy bơm nước; 01 nồi hấp lớn bằng nhôm đường kính 60cm. Cơ quan CSĐT Công an quận S đã xử lý vật chứng trả lại cho anh Trần Thanh Hu là có căn cứ.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS: 92H1-237.xx của anh Võ Tấn H và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, màu trắng đen BKS 75K1-556.xx của chị Trương Thị T (SN: 1999; trú: thôn L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế) cho chị M mượn, Cơ quan CSĐT Công an quận N đã trả lại xe cho chủ sở hữu là có căn cứ.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 43C2-052.xx, qua xác minh thuộc sở hữu của anh Phan Quang S (SN: 1992; trú: phường , quận H, thành phố Đà Nẵng) là anh ruột của Phan Quang H. Việc H sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội, anh S không biết. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an quận N đã trả lại xe cho chủ sở hữu là có căn cứ.

- Đối với biển số 20H1-071.xx, qua xác minh đây là biển kiểm soát của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo do anh Nguyễn Mạnh H (SN: 1989; trú: phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên) đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan CSĐT Công an quận N đã có Quyết định ủy thác điều tra đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố P để làm rõ những vấn đề có liên quan, tuy nhiên đến nay vẫn chưa có kết quả. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an quận N sẽ tiếp tục tạm giữ để xác minh, làm rõ là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động, hiệu Vivo, màu đen của Phan Quang H, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 đĩa DVD-R ghi nhận diễn biến vụ án, cần tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

- Cần truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 14.530.000 đồng mà Trương Ngọc Q thu lợi bất chính từ việc bán các tài sản trộm cắp.

[8] Về dân sự:

- Anh Trần Thanh Hu yêu cầu Trương Ngọc Q bồi thường số tiền 50.000.000 đồng. HĐXX xét thấy quá trình giải quyết vụ án đã thu hồi lại các tài sản trả lại cho anh Hu theo Biên bản trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 19 tháng 12 năm 2023. Đối với các tài sản hiện không thu hồi được gồm: 01 bộ amly; 06 cây quạt đứng màu đen, đường kính 50cm; 01 cây quạt màu xanh, loại công nghiệp, đường kính 80cm; 30 ly, 20 chén, 06 ghế nhựa màu nâu thì theo Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thì các tài sản chưa thu hồi được này có giá trị là 7.340.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo Q tự nguyện bồi thường cho anh Hu số tiền 10.000.000 đồng. Do đó, căn cứ Điều 48 BLHS; Điều 587, Điều 590 BLDS cần buộc bị cáo Q có trách nhiệm bồi thường cho anh Trần Thanh Hu số tiền 10.000.000 đồng là phù hợp.

- Quá trình giải quyết vụ án, chị Lê Thị Mỹ H yêu cầu Trương Ngọc Q bồi thường số tiền 12.000.000 đồng mà chị H đã mua lại các tài sản của Q. Tuy nhiên, ngày 03/7/2024 chị H có đơn không yêu cầu bị cáo Q bồi thường số tiền trên, do vậy HĐXX không xem xét đề cập trách nhiệm dân sự của bị cáo Q đối với chị H.

[9] Về các vấn đề liên quan:

Đối với chị Lê Thị Mỹ H và chị Phạm Thị Kim N: khi bán tài sản Q nói với chị H và chị N đây là các tài sản của quán nhà Q nghỉ bán nên cần thanh lý, đồng thời chị H có đến trực tiếp và nhìn thấy quán nhậu H M đang đóng cửa nên tin tưởng Q, do đó chị H và chị N không biết các tài sản mà Q đem bán là tài sản do Q trộm cắp mà có nên Cơ quan CSĐT Công an quận N không xử lý là có căn cứ.

Đối với Lê Văn T không biết việc Q, H và K trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, màu trắng đen; đồng thời do xe không có giấy tờ nên anh T không mua. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an quận N không xử lý là có căn cứ.

Đối với các tài sản anh Trần Thanh Hu khai bị mất tại quán nhậu H M (địa chỉ: số 1xx Dương Đình N, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng) gồm 44 ghế nhựa màu nâu; 05 cây quạt đứng; 01 đầu karaoke và 02 loa treo tường, Trương Ngọc Q khai nhận không trộm cắp những tài sản trên. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an quận N chuyển thông tin tội phạm đến Cơ quan CSĐT Công an quận S để tiếp tục xác minh, làm rõ theo thẩm quyền.

Xét các nội dung đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận N về điều khoản luật và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng đối với các bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp các nhận định của Hội đồng xét xử.

[10] Án phí HSST: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Trương Ngọc Q, Phan Quang H, Trần Duy K** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

1. Căn cứ: Điểm b, c Khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Trương Ngọc Q 04 (Bốn) năm** tù. Thời hạn tù tính ngày tạm giữ ngày 09/12/2023.

2. Căn cứ: Điểm c Khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Phan Quang H 03 (Ba) năm** tù. Thời hạn tù tính ngày tạm giữ ngày 06/12/2023.

3. Căn cứ: Điểm c Khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Duy K 03 (Ba) năm** tù. Thời hạn tù tính ngày tạm giữ ngày 06/12/2023.

4. Về phần dân sự: Căn cứ Điều 48 BLHS; Điều 587, Điều 590 BLDS buộc bị cáo Trương Ngọc Q có trách nhiệm bồi thường cho anh Trần Thanh Hu số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

5. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD-R ghi nhận diễn biến vụ án.

- Truy thu sung công quỹ Nhà nước đối với bị cáo Trương Ngọc Q số tiền 14.530.000 đồng.

- Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án 01 điện thoại di động, hiệu Vivo, màu đen của Phan Quang H. (**Hiện đang tạm giữ tại Công an quận N, Tp Đà Nẵng**)

6. Án phí HSST: Bị cáo Trương Ngọc Q, Phan Quang H, Trần Duy K mỗi người phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Án phí DSST: Bị cáo Trương Ngọc Q phải chịu: 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*).

Án xử công khai, bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận N;
- Công an quận N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THỊ TRÂM